

DANH SÁCH

**Người hoạt động cách mạng từ ngày 01/01/1945 đến trước ngày Tổng khởi nghĩa 19/8/1945
đã hy sinh, tử trận, theo Nghị định số 31/2013/NĐ-CP, ngày 09/4/2013 của Chính phủ
(Kèm theo Công văn số 504 - CV/BTCTU, ngày 09/8/2021)**

TT	Họ và tên Năm sinh	Quê quán	Năm vào Đảng	Năm tham gia hoạt động cách mạng	Tóm tắt quá trình hoạt động cách mạng	Năm hy sinh từ trận	Căn cứ để xác nhận	Họ tên và quan hệ của người đứng khai
I	Huyện Cẩm Xuyên							
1	Nguyễn Huy Nam (Bí danh: Tân Minh) Năm sinh 1922	Xã Cẩm Mỹ, huyện Cẩm Xuyên, tỉnh Hà Tĩnh	1947	1945	Ngày 11/8/1945 tham gia Đội cảm tử, đội trinh sát chuẩn bị cho tổng khởi nghĩa; ngày 14/08/1945 tham gia Tổng ủy Việt Minh Mỹ Duệ; ngày 15/8/1945 làm Bí thư Thanh niên cứu quốc, tổ trưởng tổ vận động; ngày 16/8/1945 Chỉ huy đội cảm tử bảo vệ Hội nghị Mít tinh lớn có hơn 1.800 người tại Đình chợ vực xã Mỹ Duệ; từ năm 1946- 1984 sản xuất nông nghiệp tại địa phương; tử trận năm 1985.	1985	Lịch sử Đảng bộ xã Cẩm Mỹ (trang 35,36,	Nguyễn Huy Sơn (con đẻ) Trú tại thôn 11, xã Cẩm Mỹ, huyện Cẩm Xuyên, Hà Tĩnh;
II	Huyện Hương Sơn							
2	Phạm Trọng Thuần Năm sinh 1916	Xã Sơn Giang, huyện Hương Sơn,	1947	1945	Tháng 4/1945-7/9145 tham gia hoạt động Mặt trận Việt Minh; tháng 8/1945 Bí thư Đoàn Thanh niên cứu quốc Làng Tình Diệm; từ tháng 9/1945-10/1950 cán bộ phụ trách xưởng giấy Đức Thọ; từ tháng 11/1950-12/1957 Trưởng phòng nghiệp vụ, Trưởng phòng Miền Tây Ty ngoại thương	1968	Lịch sử Đảng bộ xã Sơn Giang	Con: Phạm Công Tác Xã Sơn Giang, huyện Hương Sơn, tỉnh Hà Tĩnh

		tỉnh Hà Tĩnh			Hà Tĩnh. Tháng 3/1968 Lâm bệnh nặng từ trần.			
3	Lê Hoàng Năm sinh 1917	Xã Sơn Trà, huyện Hương Sơn, tỉnh Hà Tĩnh	1947	1945	Tháng 5/1945-12/1946 tham gia Việt Minh bí mật, ủy viên quân sự xã Sơn Mỹ; từ tháng 01/1947-6/1947 Phó Chủ nhiệm Việt Minh xã Sơn Trà; từ tháng 07/1947-2/1948 Chủ tịch UBHC xã Sơn Trà; từ tháng 3/1948-3/1949 Chi ủy viên, Bí thư Đảng đoàn chính quyền rồi Bí thư Chi bộ; từ tháng 4/1949 - 02/1950 cán bộ Huyện ủy Hương Sơn, ủy viên Dự khuyết, ủy viên BCH Đảng bộ huyện Hương Sơn; từ tháng 3/1950-12/1950 Bí thư Nông hội; từ tháng 01/1951- 05/1968 Chính trị viên Binh dưỡng; Trưởng tiểu Ban Tuyên giáo Tỉnh đội; Huyện đội phó, huyện đội trưởng huyện đội Nghi Xuân; Cán bộ miền Tây Tĩnh ủy; Thư ký đoàn Tỉnh ủy Hà Tĩnh. Hy sinh tại Ngã ba Đồng Lộc năm 1968.	1968	Hồ sơ Liệt sỹ	Lê Xuân Hòa (con đẻ)
4	Phan Thiều, Phan Văn Thiều, (Bí danh: Trục) Năm Sinh 1915	Xã Sơn Trà, huyện Hương Sơn, tỉnh Hà Tĩnh	1945	1945	Từ tháng 7/1945-01/1946 Chủ nhiệm Việt Minh xã Đôn Mỹ; từ tháng 02/1946-4/1947 Bí thư chi bộ, Chủ nhiệm Việt Minh Đôn Mỹ; từ tháng 5/1947-9/1947 Thư ký Văn phòng UBKC huyện; từ tháng 10/1947 -12/1953 cán bộ nghiên cứu UBKC liên khu 4; từ tháng 01/1954-7/1955 nhập ngũ chiến sỹ E280, K43, D34, K72. 8/1955 -02/1970 Trại viên A19 Ty Thương binh Hà Tĩnh rồi cán bộ UBHC, ủy ban Kế hoạch Hà Tĩnh. Năm 1971 nghỉ hưu, từ trần năm 1982.	1982	Lịch sử Đảng bộ xã Sơn Trà	Lê Thị Oanh (con dâu)

(Danh sách này có 04 hồ sơ)